

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

**CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ
TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP**

NGHỀ: TRỒNG ĐẬU TƯƠNG, LẠC

*(Phê duyệt tại Quyết định số 539/QĐ-BNN-TCCB ngày 11 tháng 4 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

Hà Nội, năm 2012

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

(Phê duyệt tại Quyết định số 539 /QĐ -BNN-TCCB ngày 11 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Tên nghề: Trồng đậu tương, lạc

Trình độ đào tạo: Sơ cấp nghề

Đối tượng tuyển sinh: Lao động nông thôn trong độ tuổi lao động, đủ sức khỏe, có trình độ học vấn từ tiểu học trở lên.

Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 05 mô đun

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ sơ cấp nghề

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp:

- Kiến thức:

+ Nêu được đặc điểm sinh trưởng, phát triển và yêu cầu ngoại cảnh của cây đậu tương, lạc.

+ Mô tả được các biện pháp kỹ thuật trong quá trình trồng, chăm sóc, phòng trừ dịch hại, thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm đậu tương, lạc nhằm đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Kỹ năng:

+ Lựa chọn được giống đậu tương, lạc phù hợp với vùng sản xuất và lựa chọn được loại đất trồng phù hợp với cây đậu tương, lạc.

+ Thực hiện được kỹ thuật gieo trồng, đánh giá được sự sinh trưởng, phát triển của cây để chăm sóc cây đậu tương, lạc theo đúng quy trình kỹ thuật.

+ Phát hiện, nhận biết được các đối tượng sâu bệnh hại chủ yếu và lựa chọn phương pháp phòng, trừ có hiệu quả.

+ Xác định được thời điểm thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm

- Thái độ:

+ Có ý thức bảo vệ môi trường, phát triển sản xuất theo hướng bền vững nhằm duy trì và nâng cao khả năng sản xuất của đất.

+ Có trách nhiệm đối với quá trình sản xuất và sản phẩm sản xuất ra nhằm giữ gìn môi trường, an toàn cho người sử dụng sản phẩm.

2. Cơ hội việc làm:

Người hoàn thành khóa học có khả năng trồng đ ậu tương, lạc quy mô hộ gia đình, trang trại hoặc làm việc tại các doanh nghiệp sản xuất đ ậu tương , lạc.

II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU

1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu

- Thời gian đào tạo : 3 tháng
- Thời gian học tập : 11 tuần
- Thời gian thực học tối thiểu: 400 giờ
- Thời gian kiểm tra hết mô đ ụn, ôn và kiểm tra kết thúc khoá học: 40 giờ (trong đó ôn và kiểm tra kết thúc khóa học: 20 giờ).

2. Phân bổ thời gian thực học tối thiểu:

- Thời gian học tập: 440 giờ
- Thời gian thực học các mô đ ụn đào tạo nghề: 400 giờ, trong đó
 - + Thời gian học lý thuyết: 96 giờ
 - + Thời gian học thực hành: 304 giờ.

III. DANH MỤC MÔ Đ ỤN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN HỌC TẬP:

Mã MĐ	Tên mô đ ụn	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 01	Chuẩn bị trước gieo trồng	88	24	56	8
MĐ 02	Gieo trồng	76	16	52	8
MĐ 03	Chăm sóc	56	12	36	8
MĐ 04	Phòng trừ dịch hại	146	32	104	10
MĐ 05	Thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm	54	12	36	6
	<i>Ôn và kiểm tra kết thúc khoá học</i>	20			20
Tổng cộng		440	96	284	60

* Ghi chú: Bao gồm cả số giờ kiểm tra định kỳ trong từng mô đ ụn (được tính vào giờ thực hành) và số giờ kiểm tra hết mô đ ụn.

IV. CHƯƠNG TRÌNH VÀ GIÁO TRÌNH MÔ ĐUN ĐÀO TẠO:

(Nội dung chi tiết chương trình mô đun kèm theo)

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP:

1. Hướng dẫn thực hiện các mô đun đào tạo nghề

Chương trình dạy nghề “trồng đậu tương, lạc” trình độ sơ cấp nghề được dùng dạy nghề cho lao động nông thôn có nhu cầu học nghề. Khi học viên học đủ các mô đun trong chương trình này và đạt kết quả trung bình trở lên tại kỳ kiểm tra kết thúc khoá học sẽ được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề.

Theo yêu cầu của người học, có thể dạy độc lập một hoặc một số mô đun (có thể ghi cụ thể) cho các học viên và cấp giấy chứng nhận học nghề là đã hoàn thành các mô đun đó.

Chương trình gồm 05 mô đun như sau:

- Mô đun 01: “Chuẩn bị trước gieo trồng” có thời gian đào tạo 88 giờ (lý thuyết 24 giờ, thực hành 56 giờ, kiểm tra 8 giờ); mô đun này trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng thực hiện các công việc trước khi gieo trồng: chuẩn bị hạt giống, chuẩn bị đất, phân bón và các điều kiện khác nhằm tạo ra sản phẩm đậu tương và lạc an toàn, đạt năng suất cao.

- Mô đun 02: “Gieo trồng” có thời gian đào tạo 76 giờ (lý thuyết 16 giờ, thực hành 52 giờ, kiểm tra 8 giờ); mô đun này trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng thực hiện các công việc trong quy trình gieo trồng đậu tương, lạc như: xác định thời vụ, lên luống trồng, bón phân lót và gieo hạt ...

- Mô đun 03: “Chăm sóc” có thời gian đào tạo 56 giờ (lý thuyết 12 giờ, thực hành 36 giờ, kiểm tra 8 giờ); mô đun này trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng thực hiện các công việc trong quy trình chăm sóc đậu tương, lạc như: dặm, tỉa sau khi gieo, bón thúc phân, xới xáo, làm cỏ, vun gốc và tưới, tiêu nước cho đậu tương, lạc.

- Mô đun 04: “Phòng trừ dịch hại” có thời gian đào tạo 146 giờ (lý thuyết 32 giờ, thực hành 104 giờ, kiểm tra 10 giờ); mô đun này trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ phòng trừ dịch hại cho cây như: điều tra dịch hại, phòng trừ sâu hại, phòng trừ bệnh hại và dịch hại khác.

- Mô đun 05: “Thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm” có thời gian đào tạo 54 giờ (lý thuyết 12 giờ, thực hành 36 giờ, kiểm tra 6 giờ); mô đun này trang

bị cho người học kiến thức và kỹ năng thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm đậu tương, lạc đạt hiệu quả cao.

Đánh giá kết quả học tập của người học trong toàn khóa học bao gồm: kiểm tra trong quá trình học tập và kiểm tra kết thúc khóa học được thực hiện theo “*Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong dạy nghề hệ chính quy*”, ban hành kèm theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc khoá học

TT	Mô đun kiểm tra	Hình thức kiểm tra	Thời gian kiểm tra
Kiến thức, kỹ năng nghề			
1	Kiến thức nghề	Vấn đáp, trắc nghiệm	Không quá 60 phút
2	Thực hành nghề	Bài thực hành kỹ năng nghề	Không quá 8 giờ

3. Các chú ý khác

Chương trình dạy nghề “*Trồng đậu tương, lạc*” có thể tổ chức giảng dạy tại các cơ sở dạy nghề hoặc tại địa phương .

Khi tổ chức dạy nghề, các cơ sở đào tạo cần mời thêm các chuyên gia, người sản xuất có kinh nghiệm tham gia giảng dạy, hướng dẫn để chia sẻ kinh nghiệm với người học, đồng thời tổ chức cho người học đi tham quan tại các hộ gia đình, trang trại, hợp tác xã hoặc doanh nghiệp trồng đậu tương, lạc thành đạt để học hỏi và thấy được hiệu quả thiết thực của nghề này.

Nên bố trí thời gian ngoại khoá để thực hiện các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao...

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Chuẩn bị trước gieo trồng

Mã số mô đun: MD01

Nghề: Trồng đậu tương, lạc

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN CHUẨN BỊ TRƯỚC GIEO TRỒNG

Mã số mô đun: MĐ01

Thời gian mô đun: 88 giờ; (Lý thuyết: 24 giờ; Thực hành: 56 giờ;
Kiểm tra hết mô đun: 4 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- Vị trí:

Mô đun chuẩn bị trước gieo trồng là một mô đun chuyên môn nghề trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp của nghề trồng đậu tương, lạc được giảng dạy đầu tiên và trước mô đun gieo trồng, mô đun chuẩn bị trước gieo trồng cũng có thể giảng dạy độc lập theo yêu cầu của người học.

- Tính chất:

Là mô đun chuyên môn nghề trọng tâm, mô đun đào tạo nghề bắt buộc trong chương trình dạy nghề trồng đậu tương, lạc.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

- Về kiến thức:

+ Nêu được nội dung các bước thực hiện các công việc: chuẩn bị giống để trồng đậu tương, lạc cũng như việc chuẩn bị đất trồng đậu tương, lạc.

+ Nêu được đặc điểm của một số giống đậu tương, lạc có triển vọng đang trồng tại địa phương.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện được kỹ thuật kiểm tra tỷ lệ nảy mầm của hạt đậu tương, lạc, xử lý hạt giống trước khi gieo trồng.

+ Chuẩn bị đất và làm đất gieo trồng đậu tương, lạc theo đúng yêu cầu kỹ thuật.

+ Thực hiện được phương pháp vệ sinh đồng ruộng và xử lý đất để trồng đậu tương, lạc.

+ Lựa chọn được một số giống đậu tương, lạc phù hợp với điều kiện tại địa phương.

- Về thái độ:

+ Có tinh thần trách nhiệm, có thái độ bảo vệ môi trường, an toàn cho người và sản phẩm

+ Phát triển sản xuất theo hướng bền vững nhằm duy trì và nâng cao năng suất và chất lượng đậu tương, lạc.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Chuẩn bị giống đậu tương, lạc	52	12	38	2
2	Chuẩn bị đất trồng đậu tương, lạc	32	12	18	2
	<i>Kiểm tra hết mô đun</i>	4			4
	Cộng	88	24	56	8

*Ghi chú: Giờ kiểm tra định kỳ được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Chuẩn bị giống đậu tương, lạc trước gieo trồng Thời gian: 52 giờ

Mục tiêu bài dạy:

- Xác định được giống đậu tương, lạc thích hợp để gieo trồng, tính toán được lượng giống cần gieo.
- Nêu được quy trình xử lý hạt giống đậu tương, lạc trước khi gieo trồng.
- Thực hiện được các thao tác kiểm tra tỷ lệ nảy mầm của hạt giống đậu tương, lạc trước khi gieo trồng.

1. Chuẩn bị giống đậu tương trước khi gieo trồng

1.1. Xác định giống đậu tương thích hợp để gieo trồng

1.1.1. Nêu được đặc điểm nông sinh học của các giống đậu tương có triển vọng đang trồng trong nước.

1.1.2. Lựa chọn được giống đậu tương thích hợp cho địa phương.

2. Chuẩn bị giống lạc trước khi gieo trồng

2.1. Xác định giống lạc thích hợp để gieo trồng

2.1.1. Tìm hiểu đặc điểm nông sinh học của các giống lạc có triển vọng đang trồng trong nước

2.1.2. Lựa chọn giống lạc thích hợp cho địa phương.

3. Kiểm tra tỷ lệ nảy mầm của hạt giống đậu tương, lạc

3.1. Phương pháp tờ giấy

3.2. Phương pháp bát cát.

4. Xử lý hạt giống đậu tương, lạc trước khi gieo trồng

Bài 2: Chuẩn bị đất trồng đậu tương, lạc

Thời gian: 32 giờ

Mục tiêu bài dạy:

- Biết cách chọn đất để trồng đậu tương, lạc.
- Nêu được quy trình xử lý đất trồng đậu tương, lạc.
- Thực hiện được các thao tác vệ sinh đồng ruộng trước khi trồng đậu tương, lạc.

1. Chọn đất trồng đậu tương và lạc

1.1. Chọn đất trồng đậu tương.

1.2. Chọn đất trồng lạc

2. Vệ sinh đồng ruộng trước khi gieo trồng

2.1. Đặc điểm của sự tồn tại nguồn sâu bệnh trong đất.

2.2. Ý nghĩa của việc vệ sinh đồng ruộng trước khi gieo trồng

2.3. Biện pháp vệ sinh đồng ruộng.

3. Xử lý đất trồng đậu tương và lạc

3.1. Tác dụng của việc xử lý đất trước khi gieo trồng

3.2. Xử lý đất trồng đậu tương, lạc.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Tài liệu giảng dạy

- Tài liệu chính thức: Chương trình, giáo trình dạy nghề, mô đun: *chuẩn bị trước gieo trồng* trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề của nghề *trồng đậu tương, lạc*.

- Tài liệu phát tay về hướng dẫn thực hiện quy trình kỹ thuật các công việc chuẩn bị trước gieo trồng đậu tương, lạc.

2. Điều kiện địa bàn, học liệu phụ trợ dạy và học

* Địa bàn học lý thuyết và thực hành:

- Phòng học lý thuyết cho lớp 30 người học
- Ruộng sản xuất đậu tương, lạc

* Vật liệu:

- Hạt giống đậu tương, lạc
- Mẫu phân bón lót các loại

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

5.1. Phương pháp đánh giá:

- Đánh giá lý thuyết: kiểm tra trắc nghiệm các kiến thức cơ bản về cách tính lượng hạt giống cần gieo, phương pháp kiểm tra tỷ lệ nảy mầm,
- Đánh giá kỹ năng thực hành: kiểm tra thực hiện các thao tác kỹ thuật xử lý, hạt giống, kỹ thuật làm đất, xử lý đất và vệ sinh đồng ruộng.

5.2. Nội dung đánh giá

+ Về Kiến thức:

+ Chuẩn bị trước gieo trồng; bao gồm những kiến thức lý thuyết về: cách tính lượng hạt giống cần gieo, tiêu chuẩn về đất trồng đậu tương và lạc.

+ Về kỹ năng:

- Phương pháp kiểm tra tỷ lệ nảy mầm của hạt giống trước khi gieo trồng
- Kỹ thuật xử lý hạt giống và xử lý đất
- Biện pháp làm đất trồng đậu tương, lạc.

+ Về thái độ:

- Đánh giá ý thức học tập tích cực, tham gia các hoạt động thực hành
- Ý thức rèn luyện kỹ năng nghề, bảo vệ cây trồng, dụng cụ thực hành, bảo vệ môi trường và tiết kiệm nguyên vật liệu

5.3. Tiêu chuẩn đánh giá

- Đánh giá kết quả hoàn thành mô đun qua kết quả các bài kiểm tra lý thuyết, kết quả tính toán các chỉ tiêu trong các bài tập.
- Đánh giá theo thang điểm 10. Yêu cầu đạt từ 5 điểm trở lên

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

6.1. Phạm vi áp dụng chương trình:

Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho trình độ sơ cấp nghề ngắn hạn

6.2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun

- Sử dụng phương pháp thuyết trình kết hợp với thảo luận trên lớp đối với kiến thức lý thuyết.
- Sử dụng phương pháp làm mẫu, trực quan, uốn nắn những thao tác kỹ năng thực hành.

- Học viên có thể sử dụng tài liệu phát tay, phiếu giao bài tập làm tài liệu tham khảo

6.3. Những trọng tâm chương trình cần lưu ý

- Trọng tâm của mô đun chuẩn bị trước gieo trồng bao gồm các phần 3, 4 bài 1. Phần 1, 3, 4 bài 2.

6.4. Tài liệu cần tham khảo

1. Phạm Văn Thiều, *Kỹ thuật trồng lạc năng suất và hiệu quả*, NXBNN, Hà Nội - 2001.

2. Phạm Văn Thiều, *Cây đậu tương kỹ thuật trồng và chế biến*, NXBNN, Hà Nội - 2000.

3. Trần Thị Trường cùng cộng sự, *Sản xuất đậu tương, đậu xanh năng suất cao*, NXBNN, Hà Nội - 2005

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Gieo trồng

Mã số mô đun: MĐ02

Nghề: Trồng đậu tương, lạc

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN GIEO TRỒNG

Mã số mô đun: MĐ02

Thời gian mô đun: 76 giờ; (Lý thuyết: 16 giờ; Thực hành: 56 giờ;
Kiểm tra hết mô đun: 4 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- Vị trí:

Mô đun gieo trồng là một mô đun chuyên môn nghề trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp của nghề trồng đậu tương, lạc được giảng dạy sau mô đun chuẩn bị trước gieo trồng và trước mô đun chăm sóc. Mô đun gieo trồng cũng có thể giảng dạy độc lập theo yêu cầu của người học.

- Tính chất:

Là mô đun chuyên môn nghề trọng tâm, mô đun đào tạo nghề bắt buộc trong chương trình dạy nghề trồng đậu tương, lạc.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

- Về kiến thức:

+ Nêu được những căn cứ để xác định thời vụ gieo trồng, tính lượng phân cần để bón lót, các bước thực hiện công việc: lên luống, rạch hàng hoặc bở hốc, bón phân lót và gieo hạt đậu tương, lạc.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện được việc xác định thời vụ gieo trồng đậu tương, lạc cho từng địa phương.

+ Tính được lượng phân cần để bón lót.

- Về thái độ:

+ Gieo trồng đúng thời vụ

+ Phát triển sản xuất đậu tương và lạc theo hướng bền vững nhằm duy trì, nâng cao năng suất và chất lượng đậu tương, lạc.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Xác định thời vụ gieo trồng đậu tương, lạc	4	4		
2	Làm đất, lên luống trồng đậu tương và lạc	24	4	20	
3	Bón phân lót cho đậu tương, lạc	22	4	16	2
4	Gieo hạt đậu tương, lạc	22	4	16	2
	<i>Kiểm tra hết mô đun</i>	4			4
	Cộng	76	16	52	8

*Ghi chú: Giờ kiểm tra được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Xác định thời vụ gieo trồng đậu tương, lạc Thời gian: 4 giờ

Mục tiêu bài dạy:

- Xác định được thời vụ gieo trồng đậu tương, lạc cho từng địa phương .

1. Những căn cứ để xác định thời vụ gieo trồng đậu tương và lạc

2. Các thời vụ trồng đậu tương

2.1. Vụ xuân

2.2. Vụ hè thu

2.3. Vụ đông

3. Các thời vụ trồng lạc

3.1. Vụ xuân

3.2. Vụ hè thu

3.3. Vụ thu đông

Bài 2: Làm đất, lên luống trồng đậu tương và lạc *Thời gian: 24 giờ*

Mục tiêu bài dạy:

- Thực hiện được các thao tác làm đất, lên luống, rạch hàng hoặc bở hốc để trồng đậu tương, lạc ở các thời vụ khác nhau.

1. Làm đất, lên luống trồng đậu tương, lạc

1.1. Làm đất, lên luống trồng đậu tương

1.1.1. Làm đất, lên luống trồng đậu tương bằng phương pháp truyền thống.

1.1.2. Làm đất, lên luống trồng đậu tương bằng phương pháp tối thiểu.

1.2. Làm đất, lên luống trồng lạc

1.2.1. Làm đất, lên luống trồng lạc bằng phương pháp truyền thống.

1.2.2. Làm đất, lên luống trồng lạc bằng phương pháp che phủ nilon.

2. Xác định mật độ khoảng cách gieo trồng đậu tương, lạc

2.1. Cơ sở khoa học để xác định mật độ khoảng cách trồng đậu tương và lạc.

2.2. Xác định mật độ, khoảng cách trồng đậu tương

2.2.1. Vụ xuân

2.2.2. Vụ hè thu

2.2.3. Vụ đông

2.3. Xác định mật độ khoảng cách trồng lạc

2.3.1. Vụ xuân

2.3.2. Vụ thu đông

2.3.3. Vụ đông

3. Cách rạch hàng hoặc bở hốc trồng đậu tương, lạc

3.1. Cách rạch hàng hoặc bở hốc trồng đậu tương

3.2. Cách rạch hàng hoặc bở hốc trồng lạc

Bài 3: Bón phân lót cho đậu tương và lạc

Thời gian: 22 giờ

Mục tiêu bài dạy:

- Biết cách lựa chọn loại phân để bón lót cho đậu tương, lạc.

- Nêu được liều lượng phân bón lót cho đậu tương, lạc.

- Thực hiện được thao tác kỹ thuật bón phân lót cho trồng đậu tương, lạc.

1. Tác dụng của việc bón phân lót trước khi gieo trồng

2. Lựa chọn loại phân bón lót cho đậu tương và lạc

2.1. Tìm hiểu về các loại phân bón chuyên dùng trong sản xuất

2.2. Lựa chọn phân bón lót cho đậu tương

2.3. Lựa chọn phân bón lót cho lạc

3. Xác định liều lượng phân bón lót cho đậu tương và lạc

3.1. Xác định liều lượng phân bón lót cho đậu tương

3.2. Xác định liều lượng phân bón lót cho lạc.

4. Kỹ thuật bón phân lót cho đậu tương và lạc

4.1. Kỹ thuật bón phân lót cho đậu tương

4.1.1. Vụ xuân

4.1.2. Vụ hè thu

4.1.3. Vụ đông

4.2. Kỹ thuật bón phân lót cho lạc

4.2.1. Bón phân lót theo phương pháp truyền thống

4.2.2. Bón phân lót theo phương pháp che phủ nilon

Bài 4: Gieo hạt

Thời gian: 22 giờ

Mục tiêu bài dạy:

- Nêu được ảnh hưởng mật độ, khoảng cách đến khả năng sinh trưởng phát triển của cây đậu tương, lạc.

- Biết cách gieo hạt đậu tương, lạc.

- Thực hiện được cách lấp hạt cho đậu tương, lạc ở các thời vụ khác nhau.

- Biết được ảnh hưởng của độ sâu lấp hạt đến khả năng sinh trưởng phát triển của cây đậu tương, lạc.

1. Ảnh hưởng của mật độ, khoảng cách đến khả năng sinh trưởng phát triển của cây đậu tương, lạc

1.1. Đối với cây đậu tương.

1.2. Đối với cây lạc

2. Quy cách gieo đậu tương, lạc

2.1. Quy cách gieo hạt đậu tương

2.1.1. Gieo theo hàng hoặc hốc

2.1.2. Gieo vãi

2.2. Quy cách gieo hạt lạc

3. Ảnh hưởng của độ sâu lấp hạt đến khả năng sinh trưởng phát triển của cây đậu tương, lạc.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Tài liệu giảng dạy

- Tài liệu chính thức: Chương trình, giáo trình dạy nghề, mô đun: *gieo trồng* trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề của nghề *trồng đậu tương, lạc*.

- Tài liệu phát tay về hướng dẫn thực hiện quy trình kỹ thuật các công việc trong gieo trồng đậu tương, lạc.

2. Điều kiện địa bàn, học liệu phụ trợ dạy và học

* Địa bàn học lý thuyết và thực hành:

- Phòng học lý thuyết cho lớp 30 người học
- Ruộng sản xuất đậu tương, lạc

* Vật liệu:

- Hạt giống đậu tương, lạc
- Mẫu phân bón lót các loại

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

5.1. Phương pháp đánh giá:

- Đánh giá lý thuyết: kiểm tra trắc nghiệm các kiến thức cơ bản về: cơ sở khoa học của việc xác định thời vụ gieo trồng, tính lượng phân bón cần thiết để bón lót cho đậu tương, lạc.

- Đánh giá kỹ năng thực hành: kiểm tra thực hiện các thao tác kỹ thuật lên luống, rạch hàng hoặc bở hốc, bón phân lót và gieo hạt.

5.2. Nội dung đánh giá

+ **Về kiến thức:**

- Gieo hạt bao gồm những kiến thức lý thuyết về: cơ sở khoa học để xác định thời vụ trồng đậu tương, lạc, cách tính lượng phân cần bón lót cho đậu tương và lạc.

+ Về kỹ năng:

- Kỹ thuật bón phân, gieo hạt
- Biện pháp lên luống, rạch hàng trồng đậu tương và lạc.

+ Về thái độ:

- Đánh giá ý thức học tập tích cực, tham gia các hoạt động thực hành
- Ý thức rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, bảo vệ cây trồng, dụng cụ thực hành, bảo vệ môi trường và tiết kiệm nguyên vật liệu

5.3. Tiêu chuẩn đánh giá

- Đánh giá kết quả hoàn thành mô đun qua kết quả các bài kiểm tra lý thuyết, kết quả tính toán các chỉ tiêu trong các bài tập.
- Đánh giá theo thang điểm 10. Yêu cầu đạt từ 5 điểm trở lên

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

6.1. Phạm vi áp dụng chương trình:

Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho trình độ sơ cấp nghề ngắn hạn

6.2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun

- Sử dụng phương pháp thuyết trình kết hợp với thảo luận trên lớp đối với kiến thức lý thuyết.
- Sử dụng phương pháp làm mẫu, trực quan, uốn nắn những thao tác kỹ năng thực hành.
- Học viên có thể sử dụng tài liệu phát tay, phiếu giao bài tập làm tài liệu tham khảo

6.3. Những trọng tâm chương trình cần lưu ý

- Trọng tâm của mô đun chuẩn bị trước gieo trồng bao gồm các phần 3, 4 bài 2. Phần 1, 3, 4 bài 3. Phần 2, 3 bài 4..

6.4. Tài liệu cần tham khảo

1. Phạm Văn Thiều, *Kỹ thuật trồng lạc năng suất và hiệu quả*, NXBNN, Hà Nội - 2001.
2. Phạm Văn Thiều, *Cây đậu tương kỹ thuật trồng và chế biến*, NXBNN, Hà Nội - 2000.
3. Trần Thị Trường cùng cộng sự, *Sản xuất đậu tương, đậu xanh năng suất cao*, NXBNN, Hà Nội - 2005

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Chăm sóc đậu tương, lạc

Mã số mô đun: MĐ03

Nghề: Trồng đậu tương, lạc

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN CHĂM SÓC ĐẬU TƯƠNG, LẠC

Mã số mô đun: MĐ03

Thời gian mô đun: 56 giờ;

(Lý thuyết: 12 giờ; Thực hành: 40 giờ;

Kiểm tra hết mô đun: 4 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- Vị trí:

Mô đun chăm sóc đậu tương, lạc là một mô đun chuyên môn nghề trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp của nghề trồng đậu tương, lạc; được giảng dạy sau mô đun gieo trồng và trước mô đun thu hoạch đậu tương, lạc. Mô đun này cũng có thể giảng dạy độc lập theo yêu cầu của người học.

- Tính chất:

Là mô đun chuyên môn, trọng tâm, thuộc mô đun học bắt buộc của nghề trồng đậu tương, lạc. Quá trình dạy và học mô đun chủ yếu là thực hành, được diễn ra trên thực tế đồng ruộng, gắn liền và phù hợp với các thời vụ, thời kỳ sinh trưởng phát triển của cây trồng.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

- Về kiến thức:

+ Nêu được những đặc điểm cơ bản của các quá trình sinh trưởng phát triển của cây đậu tương, cây lạc.

+ Biết được những yêu cầu về điều kiện ngoại cảnh, nhu cầu về dinh dưỡng của cây đậu tương, cây lạc.

+ Mô tả được nội dung các bước thực hiện các công việc chăm sóc đậu tương, lạc như: dặm tỉa, làm cỏ, bón thúc, điều tiết nước.

- Về kỹ năng:

Thực hiện được các khâu công việc chăm sóc cây đậu tương, lạc như: dặm, tỉa, xới xáo, làm cỏ, vun gốc, bón phân thúc và điều tiết nước theo đúng quy trình kỹ thuật đề ra.

+ Về thái độ:

- Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, chịu khó

- Có thái độ tư duy phát triển nghề trồng đậu tương, lạc theo hướng sản xuất hàng hóa, bền vững, tạo ra khối lượng sản phẩm lớn, chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và cho xuất khẩu; nâng cao thu nhập cho người làm nghề

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Dặm, tía đậu tương, lạc sau khi gieo	10	2	8	
2	Đặc điểm các giai đoạn sinh trưởng, phát triển và yêu cầu ngoại cảnh, dinh dưỡng của cây đậu tương, cây lạc	4	4		
3	Bón thúc phân cho đậu tương, lạc	14	2	10	2
4	Xới xáo, làm cỏ, vun gốc cho đậu tương, lạc	14	2	10	2
5	Tưới, tiêu nước cho đậu tương, lạc	10	2	8	
	<i>Kiểm tra hết mô đun</i>	4			4
	Cộng	56	12	36	8

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra định kỳ được tính vào giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Dặm, tía đậu tương, lạc sau khi gieo

Thời gian: 10 giờ

* Mục tiêu của bài dạy:

- Xác định chính xác được mật độ, khoảng cách cây con mọc thực tế trên ruộng sau gieo và đưa ra quyết định đúng nhất (nên dặm hay tía, hay cả dặm và tía).

- Xác định đúng, đủ lượng hạt giống cần thiết để dặm bổ sung

- Dặm, tía đúng quy trình kỹ thuật; đảm bảo mật độ, khoảng cách cây con trên đồng ruộng theo yêu cầu đã xác định.

* Các nội dung chính:

1. Một số nguyên nhân chính ảnh hưởng đến mật độ, khoảng cách cây con trên ruộng đậu tương, lạc sau gieo.

- 1.1. Do chất lượng giống
- 1.2. Do kỹ thuật gieo
- 1.3. Do khâu chăm sóc sau gieo
- 1.4. Do tác động của ngoại cảnh

2. Xác định mật độ cây con mọc sau gieo và lượng hạt giống cần để dặm bổ sung

- 2.1. Phương pháp xác định
- 2.2. Cách tính toán mật độ, khoảng cách cây con trên đồng ruộng
- 2.2. Cách tính lượng hạt cần để dặm bổ sung

3. Kỹ thuật dặm, tỉa

- 3.1. Tác dụng của dặm, tỉa
- 3.1. Yêu cầu cần đạt khi dặm, tỉa
- 3.2. Các bước và cách thức thực hiện công việc

Bài 2

Đặc điểm các giai đoạn sinh trưởng, phát triển và yêu cầu ngoại cảnh, dinh dưỡng của cây đậu tương, cây lạc

Thời gian: 4 giờ

** Mục tiêu của bài dạy:*

+ Xác định và phân biệt được các thời kỳ sinh trưởng, phát triển của cây đậu tương, lạc trên đồng ruộng.

+ Nêu được các nhu cầu về điều kiện ngoại cảnh, nhu cầu về dinh dưỡng qua các thời kỳ sinh trưởng, phát triển của cây đậu tương, lạc trên đồng ruộng.

+ Vận dụng, liên hệ, đánh giá, nhận xét cụ thể với việc sản xuất đậu tương, lạc ở địa phương mình.

** Các nội dung chính:*

1. Đặc điểm của các thời kỳ sinh trưởng, phát triển và yêu cầu ngoại cảnh của cây đậu tương, cây lạc

1.1. Các thời kỳ sinh trưởng, phát triển và yêu cầu ngoại cảnh của cây đậu tương

1.1.1. Thời kỳ mọc mầm

1.1.2. Thời kỳ cây con

1.1.3. Thời kỳ làm quả kết hạt

1.1.4. Thời kỳ chín

1.2. Các thời kỳ sinh trưởng, phát triển và yêu cầu ngoại cảnh của cây lạc

1.2.1. Thời kỳ mọc mầm

1.1.2. Thời kỳ cây con

1.1.3. Thời kỳ ra hoa, đâm tia

1.1.4. Thời kỳ hình thành quả và chín

2. Nhu cầu dinh dưỡng của cây đậu tương, cây lạc

2.1. Nhu cầu dinh dưỡng của cây đậu tương

2.1.1. Nhu cầu về đạm

2.1.2. Nhu cầu về lân

2.1.3. Nhu cầu về kali

2.1.4. Nhu cầu một số chất dinh dưỡng khác

2.2. Nhu cầu dinh dưỡng của cây lạc

2.2.1. Nhu cầu về đạm

2.2.2. Nhu cầu về lân

2.2.3. Nhu cầu về kali

2.3.4. Nhu cầu về can xi (vôi)

2.2.5. Nhu cầu một số chất dinh dưỡng khác

Bài 3: Bón thúc phân cho đậu tương, lạc

Thời gian: 14 giờ

** Mục tiêu của bài dạy:*

- Về kiến thức:

Nêu được vai trò, tác dụng và sự cần thiết phải bón thúc phân cho cây đậu tương, lạc

- *Về kỹ năng:*

- + Lựa chọn đúng thời điểm cần bón, số lần cần bón
- + Xác định và tính đúng, đủ lượng, loại phân, dạng phân cần bón
- + Thực hiện được các khâu công việc bón phân theo đúng quy trình và kỹ thuật đề ra.

- *Về thái độ:*

- + Thận trọng, chịu khó
- + Có ý thức tiết kiệm phân bón, nâng cao được hiệu quả của việc bón phân; bảo vệ được cây trồng, bảo vệ môi trường.

* *Các nội dung chính:*

1. Tác dụng của bón thúc phân cho đậu tương, lạc

- 1.1. Khái niệm về bón thúc
- 1.2. Tác dụng của bón thúc
- 1.3. Nguyên tắc chung khi bón thúc
- 1.4. Yêu cầu của việc bón thúc phân cho đậu tương, lạc

2. Quy trình bón thúc phân cho đậu tương, lạc

- 2.1. Căn cứ để xác định quy trình bón
- 2.2. Đặc điểm của một số loại phân thường dùng bón cho đậu tương, lạc
- 2.3. Quy trình bón thúc phân cho đậu tương
- 2.4. Quy trình bón thúc phân cho cây lạc

3. Các bước và cách thức thực hiện quy trình

- 3.1. Bón phân thúc cho đậu tương
- 3.2. Bón phân thúc cho lạc

Bài 4: Xới xáo, làm cỏ, vun gốc cho đậu tương, lạc

Thời gian: 14 giờ

* *Mục tiêu của bài dạy:*

- *Về kiến thức:*

Trình bày được tác dụng, ý nghĩa và sự cần thiết phải tiến hành xới xáo, làm cỏ, vun gốc cho đậu tương, lạc

- Về kỹ năng:

+ Lựa chọn đúng thời điểm cần tiến hành xới xáo, làm cỏ, vun gốc

+ Thực hiện được các khâu công việc xới xáo, làm cỏ, vun gốc cho đậu lạc theo đúng quy trình và kỹ thuật đề ra.

- Về thái độ:

+ Thận trọng, chịu khó

+ Có ý thức bảo vệ được cây trồng, bảo vệ môi trường.

* Các nội dung chính:

1. Đặc điểm phát triển bộ rễ và tác dụng của việc xới xáo, làm cỏ, vun gốc cho đậu tương, lạc

1.1. Tìm hiểu đặc điểm phát triển bộ rễ của đậu tương, lạc

1.2. Tác dụng của việc xới xáo, làm cỏ, vun gốc

2. Xác định quy trình thực hiện

2.1. Tiêu chí xác định và yêu cầu cần đạt được

2.2. Xác định số lần xới xáo, làm cỏ và vun gốc

3. Các bước và cách thức thực hiện công việc

3.1. Xới xáo, làm cỏ và vun gốc cho đậu tương

3.2. Xới xáo, làm cỏ và vun gốc cho cây lạc

Bài 5: Tưới, tiêu nước cho đậu tương, lạc

Thời gian: 10 giờ

* Mục tiêu của bài dạy:

- Về kỹ năng:

+ Xác định và đánh giá được chính xác độ ẩm trong đất trên ruộng đậu lạc ở các thời kỳ sinh trưởng, phát triển của cây.

+ Đưa ra quyết định đúng nên hay chưa nên tưới, tiêu nước cho đậu lạc

+ Xác định đúng phương pháp tưới, thời điểm, lượng nước cần tưới, tiêu

+ Thực hiện được các bước, các khâu công việc trong việc tưới, tiêu nước cho ruộng đậu tương, lạc theo đúng quy trình kỹ thuật, phù hợp với từng vụ gieo trồng cụ thể.

- Về thái độ:

Có ý thức tiết kiệm nguồn nước tưới, sử dụng nguồn nước tưới không bị ô nhiễm, bảo vệ môi trường sinh thái.

* Các nội dung chính:

1. Tìm hiểu nhu cầu nước của cây đậu tương, lạc

2. Xác định độ ẩm đất của ruộng đậu tương, lạc

2.1. Yêu cầu cần đạt được

2.2. Phương pháp xác định

3. Lựa chọn phương pháp và kỹ thuật tưới, tiêu nước

3.1. Yêu cầu đối với phương pháp và kỹ thuật tưới, tiêu

3.2. Các căn cứ để lựa chọn phương pháp và kỹ thuật tưới, tiêu

3.3. Xác định lượng nước cần tưới, tiêu và chuẩn bị các nguồn lực thực hiện

3.3.1. Xác định lượng nước cần tưới, tiêu

3.3.2. Chuẩn bị các nguồn lực để tưới, tiêu

4. Các bước tiến hành và cách thức thực hiện công việc

4.1. Tưới tiêu cho cây đậu tương

4.1.1. Tưới tiêu cho đậu tương trồng vụ xuân

4.1.2. Tưới tiêu cho đậu tương trồng vụ hè - thu

4.1.3. Tưới tiêu cho đậu tương trồng vụ đông

4.2. Tưới tiêu cho cây lạc

4.1.1. Tưới tiêu cho lạc trồng vụ xuân

4.1.2. Tưới tiêu cho lạc trồng vụ thu

4.1.3. Tưới tiêu cho lạc trồng vụ đông

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Tài liệu giảng dạy

- Tài liệu chính thức: Chương trình, giáo trình dạy nghề, mô đun: *Chăm sóc đậu tương, lạc* trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề của nghề *trồng đậu tương, lạc*.

- Tài liệu phát tay về hướng dẫn thực hiện quy trình kỹ thuật các công việc chăm sóc đậu tương, lạc.

2. Điều kiện địa bàn, học liệu phụ trợ dạy và học

* Địa bàn học lý thuyết và thực hành:

- Phòng học lý thuyết cho lớp 30 người học
- Ruộng sản xuất đậu tương, lạc: từ 1000² trở lên

* Vật liệu:

- Hạt giống đậu tương, lạc
- Mẫu phân bón các loại

3. Dụng cụ và trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập

- Dụng cụ:

- + Dụng cụ, thiết bị dùng để xác định ẩm độ đất
- + Thiết bị hệ thống tưới nước
- + Công cụ làm đất: cuốc, xẻng, quang gánh, dụng cụ chứa đựng phân bón
- + Bộ bảo hộ lao động cho giáo viên và học viên khi thực hành.

- Các trang thiết bị dạy học:

- + Máy vi tính
- + Máy chiếu Projector

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Về lý thuyết: kiểm tra viết hoặc trắc nghiệm, sử dụng bộ câu hỏi do giáo viên chuẩn bị trước thuộc nội dung kiến thức đã học trong mô đun.

- Đánh giá kỹ năng: dựa trên quan sát sự thành thạo và kết quả thực hiện các thao tác khi thực hành trong từng bài thuộc nội dung kiến thức của mô đun.

2. Nội dung đánh giá

- Về kiến thức:

Đánh giá sự hiểu biết và nhận thức của người học về một trong các nội dung: Đặc điểm sinh trưởng, phát triển và yêu cầu về ngoại cảnh, dinh dưỡng của cây đậu tương, lạc; các nguyên nhân chính ảnh hưởng đến mật độ, khoảng cách cây con trên đồng ruộng; vai trò, tác dụng của các loại phân bón chính năng suất, chất lượng sản phẩm của cây đậu tương, lạc.

- Về kỹ năng:

Đánh giá kết quả thực hiện của người học về các kỹ năng cần đạt được ghi trong phân mục tiêu của mỗi bài trong mô đun.

- Về thái độ:

Tính tự giác, chủ động, sáng tạo, tích cực tham gia học tập và đóng góp xây dựng bài. Ý thức về tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

3. Tiêu chuẩn đánh giá

- Đánh giá kết quả hoàn thành mô đun qua kết quả các bài kiểm tra lý thuyết, kết quả tính toán các chỉ tiêu trong các bài tập. Đánh giá theo thang điểm 10. Yêu cầu đạt từ 5 điểm trở lên.

- Đánh giá kỹ năng nghề thông qua kiểm tra các bài thực hành.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình mô đun chăm sóc đậu tương, lạc được áp dụng cho các khóa đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng, trước hết là các khóa đào tạo nghề phục vụ cho Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

- Chương trình mô đun chăm sóc đậu tương, lạc có thể sử dụng dạy độc lập hoặc cùng một số mô đun khác cho các khóa tập huấn hoặc dạy nghề dưới 3 tháng (dạy nghề thường xuyên)

- Chương trình này được áp dụng cho cả nước và áp dụng đối với hình thức canh tác đậu tương, lạc theo phương thức truyền thống gieo trồng theo luống, theo hàng theo khóm và không dùng màng che phủ đất. Đối với các phương thức gieo trồng khác như: gieo vãi không theo hàng theo khóm, không lên luống; trồng có che phủ nilon thì cần lựa chọn các khâu, các bước công việc trong mô đun để áp dụng cho phù hợp và có hiệu quả.

- Ngoài người lao động nông thôn, có thể giảng dạy nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề cho các lao động khác có nhu cầu,

- Là mô đun thực hành đòi hỏi tỉ mỉ, cẩn thận, chịu khó, có sức khỏe tốt.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun đào tạo:

- Giáo viên cần chuẩn bị đầy đủ học liệu, học cụ, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học

- Chuẩn bị tốt địa bàn thực hành, kể cả địa bàn là mô hình giả định

- Kết hợp giữa dạy lý thuyết với dạy thực hành kỹ năng và thăm quan thực tế trong sản xuất. Coi trọng việc rèn kỹ năng nghề nghiệp.

- Khi dạy phần thực hành, giáo viên nên sử dụng phương pháp trình diễn một kỹ năng để giảng dạy.

- Do đặc thù của nghề, để tạo ra được sản phẩm cuối cùng của việc thực hiện các kỹ năng trong một quy trình kỹ thuật cần phải có thời gian nhất định; do vậy, khi giảng dạy và đánh giá kết quả kỹ năng thực hành của người học, giáo viên cần xác định yêu cầu mức độ mà người học phải đạt được cho phù hợp với thực tế.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Bài 1: mục 4, mục 2. Bài 2: mục 1. Bài 3: mục 3

- Bài 4: mục 2, mục 3. Bài 5: mục 3, mục 4

4. Tài liệu cần tham khảo:

1. Hoàng Thị Thanh Nhân (chủ biên), *Giáo trình cây công nghiệp*, ĐHNHI Hà Nội, 1996

2. Hoàng Thị Cháp, *Giáo trình kỹ thuật trồng cây công nghiệp*, Dự án giáo dục kỹ thuật và dạy nghề (VTEP), 2008

3. Bài giảng *Cây công nghiệp*, Hệ cao đẳng, ĐH Nông lâm Bắc Giang, 2010

4. Cục khuyến nông và khuyến lâm, sổ tay khuyến nông, *Kỹ thuật trồng đậu tương, trồng lạc*, nxb Nông nghiệp, 2005

5. Bùi Hiếu - Lê Thị Nguyên, *Kỹ thuật tưới tiêu nước cho một số cây công nghiệp*, nxb Nông nghiệp, 2005

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Phòng trừ dịch hại cho đậu tương, lạc

Mã số mô đun: MD04

Nghề: Trồng đậu tương, lạc

Mã số mô đun: MĐ 04

Thời gian mô đun: 146 giờ

(Lý thuyết: 32 giờ; Thực hành: 108 giờ;
Kiểm tra hết mô đun: 6 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- Vị trí:

Mô đun phòng trừ dịch hại đậu tương, lạc là một mô đun chuyên môn nghề trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp của nghề trồng đậu tương, lạc; được giảng dạy sau mô đun gieo trồng và trước mô đun thu hoạch đậu tương, lạc. Mô đun này cũng có thể giảng dạy độc lập theo yêu cầu của người học.

- Tính chất:

Là mô đun chuyên môn, trọng tâm, thuộc mô đun học bắt buộc của nghề trồng đậu tương, lạc. Quá trình dạy và học mô đun chủ yếu là thực hành, được diễn ra trên thực tế đồng ruộng, gắn liền và phù hợp với các thời vụ, thời kỳ sinh trưởng phát triển của cây trồng.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

- Về kiến thức:

+ Mô tả được phương pháp điều tra thành phần dịch hại và điều tra các đối tượng dịch hại chính trên cây đậu tương, lạc.

+ Nêu được đặc điểm cơ bản về phương thức gây hại, triệu chứng, tác hại, đặc tính sinh sống, quy luật phát sinh phát triển của các đối tượng sâu, bệnh hại, cỏ dại và một số dịch hại khác trên cây đậu tương, lạc.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện được việc chọn ruộng, chọn điểm điều tra theo đúng quy định và tiến hành các thao tác điều tra thành phần dịch hại và diễn biến của các đối tượng dịch hại chính.

+ Xác định và tính toán được một số chỉ tiêu cơ bản đánh giá tình hình diễn biến dịch hại.

+ Nhận biết và phân biệt được triệu chứng gây hại của sâu, bệnh hại chính trên đậu tương, lạc; thông qua triệu chứng xác định được đối tượng gây hại.

+ Nhận biết được các pha phát dục, tuổi sâu trên đồng ruộng. Nhận biết được một số dạng điển hình về các giai đoạn phát triển của sinh vật gây bệnh trong điều kiện đồng ruộng.

+ Nhận biết được các loại cỏ dại chính trên ruộng đậu tương, lạc

+ Lựa chọn biện pháp và thực hiện phòng trừ có hiệu quả đối với các đối tượng dịch hại trên cây đậu tương, cây lạc.

- Về thái độ:

+ Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, chịu khó

+ Hình thành và củng cố ý thức bảo vệ môi trường môi sinh trong việc tiến hành các biện pháp phòng trừ dịch hại.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Điều tra dịch hại đậu tương, lạc	44	12	29	1
2	Phòng trừ sâu hại đậu tương, lạc	40	8	29	1
3	Phòng trừ bệnh hại đậu tương, lạc	32	8	23	1
4	Phòng trừ một số dịch hại khác	24	4	19	1
	<i>Kiểm tra hết mô đun</i>	6			6
	Cộng	146	32	104	10

*Ghi chú: Giờ kiểm tra định kỳ được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Điều tra dịch hại đậu tương, lạc

Thời gian: 44 giờ

* Mục tiêu của bài dạy:

- Về kiến thức:

+ Mô tả được triệu chứng gây hại của các đối tượng sâu, bệnh hại chính trên cây đậu tương, lạc.

+ Nêu được đặc điểm cơ bản về đặc tính sinh sống, quy luật phát sinh gây hại của các đối tượng sâu hại chính trên cây đậu tương, lạc.

+ Nêu được quy luật phát sinh gây hại của các đối tượng bệnh hại chính trên cây đậu tương, lạc.

- Về kỹ năng:

+ Nhận biết được triệu chứng gây hại của các đối tượng sâu hại chính trên cây đậu tương, lạc ngoài đồng ruộng.

- Xác định được đối tượng gây hại thông qua triệu chứng ăn phá của sâu, bệnh hại

+ Thực hiện được việc chọn ruộng, điểm điều tra theo đúng quy định về điều tra dịch hại.

+ Tiến hành được việc điều tra thành phần dịch hại cây đậu tương, cây lạc và diễn biến của các đối tượng dịch hại chính.

- Đánh giá được tình hình diễn biến dịch hại chính và đưa ra quyết định phòng trừ đúng.

* Các nội dung chính:

1. Một số khái niệm cơ bản về dịch hại trên cây trồng

1.1. Khái niệm về dịch hại

1.2. Khái niệm về thành phần dịch hại

1.3. Khái niệm về dịch hại chính, dịch hại chủ yếu, thứ yếu

2. Một số dịch hại chính thường gặp trên cây đậu tương, lạc

2.1. Một số dịch hại chính thường gặp trên cây đậu tương

2.1.1. Danh mục các loại dịch hại

2.1.2. Triệu chứng, tác hại, quy luật phát sinh, phát triển và gây hại

2.2. Một số dịch hại chính thường gặp trên cây lạc

2.2.1. Danh mục các loại dịch hại

2.2.2. Triệu chứng, tác hại, quy luật phát sinh, phát triển và gây hại

3. Khái niệm và mục đích về điều tra dịch hại

2.1. Khái niệm

2.2. Mục đích

4. Phương pháp điều tra dịch hại đậu tương, lạc

3.1. Điều tra thành phần sâu, bệnh hại

3.1.1. Xác định thời gian điều tra, phương pháp điều tra

3.1.2. Xác định ruộng và điểm điều tra

3.1.3. Xác định mẫu và lấy mẫu điều tra

3.1.4. Xác định loại dịch hại và tính toán kết quả điều tra

3.2. Điều tra sâu hại chính trên cây đậu tương

- 3.2.1. Điều tra sâu xám
- 3.2.2. Điều tra sâu đục thân
- 3.2.3. Điều tra sâu đục quả
- 3.2.4. Điều tra các loại sâu ăn lá
- 3.3. Điều tra bệnh hại chính trên cây đậu tương
 - 3.3.1. Xác định thời gian điều tra, phương pháp điều tra
 - 3.3.2. Xác định ruộng và điểm điều tra
 - 3.3.3. Xác định mẫu và lấy mẫu điều tra
 - 3.3.4. Xác định loại bệnh hại và tính toán kết quả điều tra
- 3.4. Điều tra sâu hại chính trên cây lạc
 - 3.4.1. Điều tra sâu xám hại lạc
 - 3.4.2. Điều tra sâu xanh hại lạc
 - 3.4.3. Điều tra sâu khoang hại lạc
 - 3.4.4. Điều tra các loại sâu hại khác
- 3.5. Điều tra bệnh hại chính trên cây lạc
 - 3.5.1. Xác định thời gian điều tra, phương pháp điều tra
 - 3.5.2. Xác định ruộng và điểm điều tra
 - 3.5.3. Xác định mẫu và lấy mẫu điều tra
 - 3.5.4. Xác định loại bệnh hại và tính toán kết quả điều tra

Bài 2: Phòng trừ sâu hại đậu tương, lạc

Thời gian: 40 giờ

** Mục tiêu của bài dạy:*

- Về kiến thức:

Nêu được nội dung của các biện pháp chính phòng trừ sâu hại cho cây đậu tương, lạc.

- Về kỹ năng:

+ Lựa chọn đúng thời điểm cần phòng trừ

+ Lựa chọn đúng loại thuốc, tính đúng, tính đủ lượng và pha chế đúng nồng độ thuốc để phòng trừ.

+ Vận dụng được vào điều kiện cụ thể nhằm lựa chọn các biện pháp phòng trừ và tiến hành phòng trừ sâu hại đạt hiệu quả.

- Về thái độ:

+ Thận trọng, chịu khó

+ Có ý thức bảo vệ được cây trồng, bảo vệ môi trường, bảo vệ tính đa dạng sinh học trên đồng ruộng.

* Các nội dung chính:

1. Danh mục các loại thuốc hóa học được phép sử dụng trong phòng trừ sâu, bệnh hại

2. Phòng trừ sâu hại đậu tương

2.1. Phòng trừ sâu xám

2.2. Sâu đục thân

2.3. Phòng trừ sâu đục quả

2.4. Phòng trừ sâu cuốn lá

2.5. Phòng trừ các loại sâu hại khác

3. Phòng trừ sâu hại cây lạc

3.1. Sâu xám

3.2. Sâu khoang

3.3. Sâu xanh

3.4. Các loại sâu khác

Bài 3: Phòng trừ bệnh hại đậu tương, lạc

Thời gian: 32 giờ

* Mục tiêu của bài dạy:

- Về kiến thức:

Nêu được nội dung của các biện pháp chính phòng trừ bệnh hại cho cây đậu tương, lạc.

- Về kỹ năng:

+ Lựa chọn đúng thời điểm cần phòng trừ

+ Lựa chọn đúng loại thuốc, tính đúng, tính đủ lượng và pha chế đúng nồng độ thuốc để phòng trừ.

+ Vận dụng được vào điều kiện cụ thể nhằm lựa chọn các biện pháp phòng trừ và tiến hành phòng trừ bệnh hại đạt hiệu quả.

- Về thái độ:

+ Thận trọng, chịu khó

+ Có ý thức bảo vệ được cây trồng, bảo vệ môi trường, bảo vệ tính đa dạng sinh học trên đồng ruộng.

* Các nội dung chính:

1. Phòng trừ bệnh hại đậu tương

- 1.1. Phòng trừ bệnh rỉ sắt
- 1.2. Phòng trừ bệnh sương mai
- 1.3. Phòng trừ lở cổ rễ
- 1.4. Phòng trừ bệnh mốc vàng hạt
- 1.5. Phòng trừ một số loại bệnh hại khác

2. Phòng trừ bệnh hại cây lạc

- 1.1. Phòng trừ bệnh héo xanh vi khuẩn
- 1.2. Phòng trừ bệnh đốm lá
- 1.3. Phòng trừ bệnh rỉ sắt
- 1.4. Phòng trừ một số loại bệnh hại khác

3. Quản lý dịch hại theo IPM

Bài 4: Phòng trừ một số dịch hại khác

Thời gian: 24 giờ

* Mục tiêu của bài dạy:

- Xác định và nhận diện được một số đối tượng dịch hại khác (ngoài sâu bệnh hại chính) gây hại cho cây đậu tương, cây lạc trên đồng ruộng.

- Lựa chọn được phương pháp phòng trừ phù hợp và tiến hành phòng trừ có hiệu quả tốt nhất.

* Các nội dung chính:

1. Phòng trừ cỏ dại

1.1. Thành phần, đặc điểm và tác hại của cỏ dại trên ruộng đậu tương, lạc

1.2. Phòng trừ cỏ dại trên ruộng đậu tương, lạc

1.2.1. Phòng trừ bằng biện pháp canh tác

1.2.2. Phòng trừ bằng biện pháp hóa học

2. Phòng trừ chuột hại đậu tương, lạc

2.1. Tìm hiểu tập tính sinh hoạt và quy luật gây hại của chuột.

2.2. Sử dụng một số phương pháp phòng trừ chuột

3. Một số sinh vật gây hại khác (kiến, mối, dế)

3.1. Đặc điểm gây hại

3.2. Phương pháp phòng trừ

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Tài liệu giảng dạy

- Tài liệu chính thức: Chương trình, giáo trình dạy nghề, mô đun: *Phòng trừ dịch hại cho đậu tương, lạc* trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề của nghề *trồng đậu tương, lạc*.

- Các tài liệu phát tay hướng dẫn điều tra dịch hại. Bảng phân tuổi sâu, cấp bệnh. Bảng danh mục các loại thuốc BVTV được phép sử dụng ở Việt Nam

2. Điều kiện địa bàn, học liệu phụ trợ dạy và học

- Phòng học (30 người học)
- Ruộng sản xuất đậu tương, lạc
- Mẫu tiêu bản triệu chứng do dịch hại gây ra
- Mẫu thuốc hoá học, chế phẩm sinh học phòng trừ dịch hại
- Đĩa CD về thao tác điều tra dịch hại và thao tác phòng trừ dịch hại
- Bộ slide ảnh và tranh minh hoạ (cỡ A₀) về triệu chứng dịch hại; các pha phát dục, tuổi sâu hại, hình ảnh nấm, vi khuẩn gây bệnh

3. Dụng cụ, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập

- *Dụng cụ:*

- + Bộ dụng cụ điều tra dịch hại cây trồng
- + Bộ dụng cụ pha chế, xử lý thuốc BVTV

- + Bộ dụng cụ bảo hộ lao động
- Các trang thiết bị dạy học:
 - + Máy tính cá nhân
 - + Máy chiếu Projector

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Về lý thuyết: kiểm tra viết hoặc trắc nghiệm, sử dụng bộ câu hỏi do giáo viên chuẩn bị trước thuộc nội dung kiến thức đã học trong mô đun.
- Đánh giá kỹ năng: dựa trên quan sát sự thành thạo và kết quả thực hành các thao tác thực hành trong từng bài thuộc nội dung kiến thức của mô đun.

2. Nội dung đánh giá

- Về kiến thức:

Đánh giá sự hiểu biết và nhận thức của người học về một trong các nội dung:

- + Mục đích, yêu cầu của việc điều tra thành phần dịch hại và diễn biến dịch hại chính trên đậu tương, lạc
- + Nội dung điều tra; các bước trong việc điều tra; kỹ thuật điều tra dịch hại đậu tương, lạc.
- + Triệu chứng, tác hại; tập tính sinh hoạt, quy luật phát sinh gây hại của các đối tượng dịch hại chính trên đậu tương, lạc.

- Về kỹ năng:

Đánh giá kết quả thực hiện của người học về các kỹ năng cần đạt được ghi trong phần mục tiêu của mỗi bài trong mô đun.

- Về thái độ:

Tính tự giác, chủ động, sáng tạo, tích cực tham gia học tập và đóng góp xây dựng bài. Ý thức tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

3. Tiêu chuẩn đánh giá

- Đánh giá kết quả hoàn thành mô đun qua kết quả các bài kiểm tra lý thuyết, kết quả tính toán các chỉ tiêu trong các bài tập. Đánh giá theo thang điểm 10. Yêu cầu đạt từ 5 điểm trở lên.
- Đánh giá kỹ năng: dựa trên sự thành thạo các thao tác và sản phẩm thực hành trong từng bài thuộc nội dung kiến thức của mô đun.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình mô đun phòng trừ dịch hại cho đậu tương, lạc được áp dụng cho các khoá đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng, trước hết là các khoá đào tạo nghề phục vụ cho Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

- Chương trình mô đun phòng trừ dịch hại cho đậu tương, lạc có thể sử dụng dạy độc lập hoặc cùng một số mô đun khác cho các khoá tập huấn hoặc dạy nghề dưới 3 tháng (dạy nghề thường xuyên)

- Chương trình này được áp dụng cho cả nước

- Ngoài người lao động nông thôn, có thể giảng dạy nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề cho các lao động khác có nhu cầu.

- Là mô đun thực hành đòi hỏi tỉ mỉ, cẩn thận, chịu khó, có sức khỏe tốt.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun đào tạo:

- Giáo viên cần chuẩn bị đầy đủ học liệu, học cụ, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học.

- Chuẩn bị tốt địa bàn thực hành, kể cả địa bàn là mô hình giả định

- Kết hợp giữa dạy lý thuyết với dạy thực hành kỹ năng và thăm quan thực tế trong sản xuất. Coi trọng việc rèn kỹ năng nghề nghiệp.

- Khi dạy phần thực hành, giáo viên nên sử dụng phương pháp trình diễn một kỹ năng để giảng dạy.

- Do đặc thù của nghề, để tạo ra được sản phẩm cuối cùng của việc thực hiện các kỹ năng trong một quy trình kỹ thuật cần phải có thời gian nhất định; do vậy, khi giảng dạy và đánh giá kết quả kỹ năng thực hành của người học, giáo viên cần xác định yêu cầu mức độ mà người học phải đạt được cho phù hợp với thực tế.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Bài 1: mục 2; Bài 2; Bài 3; Bài 4: mục 1.

4. Tài liệu cần tham khảo:

1. Hoàng Thị Thanh Nhân (chủ biên), *Giáo trình cây công nghiệp*, ĐHNHI Hà Nội, 1996

2. Hoàng Thị Cháp, *Giáo trình kỹ thuật trồng cây công nghiệp*, Dự án giáo dục kỹ thuật và dạy nghề (VTEP), 2008

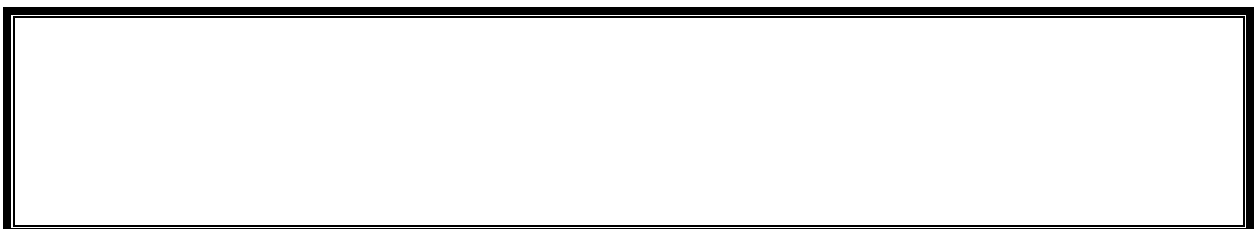
3. Bài giảng Cây công nghiệp, Hệ cao đẳng, ĐH Nông lâm Bắc Giang, 2010

4. Cục khuyến nông và khuyến lâm, *Sổ tay khuyến nông*, Kỹ thuật trồng đậu tương, trồng lạc, nxb Nông nghiệp, 2005

5. Trường Đại học nông nghiệp Hà Nội, *Giáo trình Côn trùng chuyên khoa*, NXB Nông nghiệp Hà Nội, 2008

6. Trường Đại học nông nghiệp Hà Nội, *Giáo trình Bệnh cây*, NXB Nông nghiệp Hà Nội, 2008

7. Viện Bảo vệ thực vật, *Phương pháp điều tra sâu bệnh hại cây trồng*, NXB Nông nghiệp Hà Nội, 2004



CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: Thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm

Mã số mô đun: MĐ05

Nghề: Trồng đậu tương, lạc

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN THU HOẠCH, BẢO QUẢN VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM

Mã số mô đun: MĐ05

Thời gian mô đun: 54 giờ;

(Lý thuyết: 12 giờ; Thực hành: 40 giờ;
Kiểm tra hết mô đun: 2 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN

- Vị trí: Mô đun Thu hoạch và bảo quản là một mô đun chuyên môn nghề trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp của nghề Trồng đậu lạc; được giảng dạy sau mô đun phòng trừ dịch hại, Mô đun Thu hoạch và bảo quản cũng có thể giảng dạy độc lập theo yêu cầu của người học.

- Tính chất: Mô đun được tích hợp giữa kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành và thái độ nghề nghiệp một cách hoàn chỉnh về việc quan sát tình trạng của cây để xác định thời điểm thu hoạch thuận lợi. Đồng thời chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất cho quá trình thu hoạch và bảo quản cũng như tiêu thụ sản phẩm.

II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN

- Về kiến thức:

+ Hiểu được quá trình sinh trưởng phát triển của cây đậu tương và lạc, đặc biệt là giai đoạn chín.

+ Giải thích được cơ sở của sự biến đổi các hợp chất (dầu, protein) trong điều kiện bảo quản không thuận lợi.

- Về kỹ năng:

+ Quan sát hình thái cây đậu tương và lạc để xác định thời điểm thu hoạch.

+ Kiểm tra được độ ẩm quả, hạt khi bảo quản.

+ Quan sát được những biến đổi trên quả, hạt đậu tương và lạc trong quá trình bảo quản.

- Về thái độ:

+ Có trách nhiệm đối với quá trình sản xuất vì đây là giai đoạn cuối cùng của quá trình sản xuất.

+ Có ý thức bảo vệ môi trường, biết tận dụng các sản phẩm phụ để sử dụng cải tạo đất.

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Thu hoạch đậu tương, lạc	24	4	18	2

2	Bảo quản đậu tương, lạc	20	4	14	2
3	Tiêu thụ sản phẩm đậu tương, lạc	8	4	4	
	<i>Kiểm tra hết mô đun</i>	2			2
	Cộng	54	12	36	6

*Ghi chú: Giờ kiểm tra định kỳ được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết

Bài 1: Thu hoạch đậu tương, lạc

Thời gian: 24 giờ

Mục tiêu:

+ Nhận biết được qua đặc điểm hình thái của cây đậu lạc ở thời điểm chín trước thu hoạch.

+ Biết cách xử lý lá trước thu hoạch (lá đổ tương) để thuận lợi cho việc thu hoạch, vận chuyển..

* *Các nội dung chính:*

1. Xác định thời điểm thu hoạch

1.1. Căn cứ vào sinh trưởng phát triển của cây đậu tương, lạc

1.2. Căn cứ vào điều kiện thời tiết khí hậu.

2. Chuẩn bị điều kiện thu hoạch

2.1. Xác định năng suất trước thu hoạch

2.2. Chuẩn bị nguồn lao động

2.3. Chuẩn bị dụng cụ, phương tiện

3. Thu hoạch lạc

3.1. Các phương pháp thu hoạch lạc

3.2. Một số chú ý khi thu hoạch lạc

4. Thu hoạch đậu tương

4.1. Sự cần thiết phải loại bỏ lá đậu tương trước khi thu hoạch

4.2. Một số biện pháp kỹ thuật loại bỏ lá đậu tương trước khi thu hoạch.

4.3. Một số chú ý khi thu hoạch đậu tương

5. Tách hạt đậu tương

5.1. Yêu cầu khi tách hạt đậu tương

5.2. Các phương pháp tách hạt

Bài 2: Bảo quản đậu tương, lạc

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu:

- + Kiểm tra được thuỷ phần hạt, quả trước khi bảo quản.
- + Kiểm tra được chất lượng quả, hạt trong quá trình bảo quản.

** Các nội dung chính:*

1. Làm khô sản phẩm

- 1.1. Sự cần thiết phải làm khô hạt, quả đậu tương, lạc
- 1.2. Làm khô hạt đậu tương.
- 1.3. Làm khô quả lạc

2. Phân loại sản phẩm

- 2.1. Sự cần thiết phải phân loại, làm sạch trước khi bảo quản
- 2.2. Các phương pháp làm sạch quả và hạt

3. Cát trữ sản phẩm

- 3.1. Chuẩn bị kho chứa và dụng cụ bảo quản
- 3.2. Một số phương pháp bảo quản đậu tương, lạc

Bài 3: Tiêu thụ sản phẩm đậu tương, lạc

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu:

- + Xác định được thị trường, thời điểm tiêu thụ sản phẩm được nhanh, nhiều với giá bán cao nhất.
- + Biết cách hạch toán kinh tế, xác định hiệu quả kinh tế của việc trồng đậu tương, lạc; từ đó định hướng được trong sản xuất.

1. Xác định thị trường tiêu thụ sản phẩm

- 1.1. Khảo sát thị trường

1.2. Quảng cáo sản phẩm

1.3. Tiếp nhận thông tin phản hồi từ thị trường

2. Bán sản phẩm

2.1. Quyết định phương thức bán sản phẩm

2.2. Xác định thời điểm bán sản phẩm

2.3. Bàn giao sản phẩm

3. Hạch toán kinh tế cho sản xuất đậu tương, lạc

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

- Giáo trình dạy nghề Mô đun Thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm trong chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp của nghề trồng đậu tương, lạc.

- Thiết bị phục vụ dạy học: Máy tính xách tay, projeter...

- Phòng học lý thuyết (30 người học), mô hình sản xuất đậu tương, lạc 1000 m²

- Bảo hộ lao động: ủng cao su, găng tay, quần áo bảo hộ, khẩu trang, mũ, kính bảo hộ...

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp đánh giá

- Về lý thuyết: kiểm tra viết hoặc trắc nghiệm, sử dụng bộ câu hỏi do giáo viên chuẩn bị trước thuộc nội dung kiến thức đã học trong mô đun.

- Đánh giá kỹ năng: dựa trên quan sát sự thành thạo và kết quả thực hành các thao tác thực hành trong từng bài thuộc nội dung kiến thức của mô đun.

2. Nội dung đánh giá

- Về kiến thức:

Đánh giá sự hiểu biết và nhận thức của người học về một trong các nội dung:

+ Mục đích, yêu cầu của việc đánh giá sinh trưởng của cây ở thời điểm thu hoạch đối với đậu tương, lạc.

+ Sự ảnh hưởng của điều kiện ngoại cảnh đến thu hoạch và bảo quản quả và hạt đậu tương, lạc.

+ Những biến đổi về chất lượng quả hạt trong quá trình bảo quản.

- Về kỹ năng:

Đánh giá kết quả thực hiện của người học về các kỹ năng cần đạt được ghi trong phần mục tiêu của mỗi bài trong mô đun.

- Về thái độ:

Tính tự giác, chủ động, sáng tạo, tích cực tham gia học tập và đóng góp xây dựng bài. Ý thức về tuân thủ các quy tắc về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình mô đun Thu hoạch , bảo quả và tiêu thụ sản phẩm áp dụng cho các khoá đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng, trước hết là các khoá đào tạo nghề phục vụ cho Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

- Chương trình mô đun Thu hoạch, bảo quả và tiêu thụ sản phẩm có thể sử dụng dạy độc lập hoặc cùng một số mô đun khác cho các khoá tập huấn hoặc dạy nghề dưới 3 tháng (dạy nghề thường xuyên)

- Chương trình áp dụng cho cả nước. Tuy nhiên tùy theo đặc điểm từng vùng, miền mà giáo viên có thể nhấn mạnh những nét đặc thù riêng như tập quán trồng đậu tương, lạc, khí hậu của từng vùng....

- Ngoài người lao động nông thôn, có thể giảng dạy nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề cho các lao động khác có nhu cầu,

- Là mô đun thực hành đòi hỏi tỉ mỉ, cẩn thận , tránh các nguy hiểm, tai nạn lao động có thể xảy ra khi vận hành máy tuốt, đập tách hạt với đậu tương.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun đào tạo:

- Giáo viên cần chuẩn bị đầy đủ học liệu, học cụ, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học

- Chuẩn bị tốt địa bàn thực hành.

- Kết hợp giữa dạy lý thuyết với dạy thực hành kỹ năng và thăm quan thực tế trong sản xuất. Coi trọng việc rèn kỹ năng nghề nghiệp.

- Khi dạy phần thực hành, giáo viên nên sử dụng phương pháp trình diễn một kỹ năng để giảng dạy.

- Do đặc thù của nghề, khi giảng dạy và đánh giá kết quả kỹ năng thực hành của người học, giáo viên cần xác định yêu cầu mức độ mà người học phải đạt được cho phù hợp với thực tế.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Bài 1: mục 3; mục 4; mục 5.

- Bài 2: mục 1; mục 3.

- Bài 3: mục 1; mục 3

4. Tài liệu cần tham khảo:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Giáo trình cây đậu tương*. NXB Nông nghiệp, Hà nội, 2007.

2. Cục khuyến nông và khuyến lâm, sổ tay khuyến nông, *Kỹ thuật trồng đậu tương, trồng lạc*, nxb Nông nghiệp, 2005

3. Hoàng Thị Thanh Nhân (chủ biên), *Giáo trình cây công nghiệp*, ĐHNHI Hà Nội, 1996

4. Phạm Văn Thiều. *Cây đậu tương. Kỹ thuật trồng và chế biến sản phẩm*. NXB Nông nghiệp, 2000.

5. Trần Minh Tâm, “*Bảo quản và chế biến nông sản sau thu hoạch*” NXB Nông nghiệp, 2004.